CHÍNH TẢ *(Nghe – viết)*

**KÌ DIỆU RỪNG XANH**

**I-MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

 + Viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi.

 + Tìm được các tiếng chứa *yê*, *ya* trong đoạn văn (BT2), tìm được tiếng có vần *uyên* thích hợp để điền vào ô trống (BT3).

**II-ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:** SGK. Bảng phụ

**III-CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY | HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ |
| 1. ***Ổn định:***
2. ***Kiểm tra bài cũ:*** Dòng kinh quê hương

*- Gv đọc cho HS viết bảng con- nhận xét*- Gv nhận xét tuyên dương | Hát-Hs viết bảng con- nhận xét. |
| ***3- Dạy bài mới* :****1-Giới thiệu bài :** Gv nêu mục đích, yêu cầu của tiết học . | -Hs lắng nghe |
| **2-Hướng dẫn hs viết chính tả (nghe– viết)**-Đọc đoạn cần viết-Y/c các em chú ý tìm những từ ngữ dễ viết sai: *gọn ghẽ, len lách, mải miết .* . . - Y/c HS viết vào bảng con- nhận xét- Nhắc HS tư thế ngồi viết- Gv đọc – HS viết vào vở- Y/c HS đổi vở và kiểm tra lỗi chính tả-Chấm 10 bài .-Nêu nhận xét chung . | -HS nêu- phân tích cả lớp theo dõi, ghi nhớ và bổ sung, sửa chữa.-Hs viết bảng con –nhận xét-HS viết bài vào vở- Kiểm tra lỗi |
| **3-Hướng dẫn hs làm BT chính tả** *Bài tập 2:* Gọi HS nêu đề bài- Y/c Hs làm vào vở bài tập- 1em làm vào bảng phụ*-*Gv sửa bài  | -Hs viết các tiếng có chứa yê, ya .-Lời giải: *khuya, truyền thuyết, xuyên, yên .*. Nhận xét cách đánh dấu thanh: Dấu thanh được đặt ở chữ cái thứ hai của âm chính – chữ **ê** . |
| *Bài tập 3:* Gọi HS nêu đề bài- Y/c Hs làm vào vở bài tập- Gọi HS nêu kết quả- nhận xét | -Quan sát tranh minh họa để làm BT .-Đọc lại câu thơ, khổ thơ chứa vần uyên .-Lời giải : *thuyền , thuyền , khuyên* . |
| *Bài tập 4:* Gọi HS nêu đề bài- HS thảo luận nhóm 2- Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả, nhận xét-Chú thích : +Yểng: loài chim cùng họ với sáo, lông đen , sau mắt có hai màu thịt màu vàng, có thể bắt chước tiếng người .+Hải yến: loài chim biển cỡ nhỏ, cùng họ với én, cánh dài và nhọn, làm tổ bằng nước bọt ở vách đá cao, tổ dùng làm thức ăn quý.+Đỗ quyên (chim cuốc): loài chim nhỏ, hơi giống gà , sống ở bờ bụi, gần nước, có tiếng kêu “cuốc, cuốc”, lủi trốn rất nhanh (*lủi như cuốC* ). | - HS thảo luận nhóm 2- trình bày kết quả- nhận xét-Lời giải: *yểng, hải yến, đỗ quyên .* |
| ***4-Củng cố, dặn dò:*** Nhận xét bài viết chính tả-Nhắc hs nhớ các hiện tượng chính tả đã luyện tập để không viết sai chính tả .***5-Nhận xét:*** |  |